

Số: 1673 /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường đại học;

Căn cứ Thông tư 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 09 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 06 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản) cho 248 học viên (*danh sách kèm theo*) đạt yêu cầu tại kỳ thi do Trung tâm Công nghệ Thông tin Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 25 tháng 11 năm 2017.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Hành chánh, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- HT, PHT;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.TT

HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiên

DANH SÁCH CÁC CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Chứng chỉ năng lực sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

Danh sách kèm theo Quyết định số 1673/QĐ-ĐHTD ngày 19/12/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Thủ Dầu Một

TT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	17100001	Lưu Thị Thanh	An	Nữ	01/02/1997	Bình Dương	6,0	8,5	Đạt
2	17100002	Ngô Thúy	An	Nữ	08/07/1987	Bình Dương	8,5	9,5	Đạt
3	17100003	Nguyễn Ngọc Minh	An	Nữ	17/09/1997	TP. Hồ Chí Minh	8,0	7,0	Đạt
4	17100004	Nguyễn Thành	An	Nam	10/01/1995	Đồng Nai	6,5	6,0	Đạt
5	17100005	Cao Nguyễn Hoài	Ấn	Nữ	01/11/1996	Bình Thuận	6,0	6,5	Đạt
6	17100006	Đinh Trịnh Hoàng	Anh	Nữ	30/07/1998	Kiên Giang	6,5	8,0	Đạt
7	17100007	Dương Hoàng	Anh	Nam	25/07/1998	Bình Dương	6,0	9,0	Đạt
8	17100010	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	05/02/1998	Đồng Nai	7,5	5,0	Đạt
9	17100011	Mai Tiến	Bảo	Nam	15/11/1998	Nghệ An	7,0	7,0	Đạt
10	17100012	Nguyễn Thị	Bích	Nữ	13/01/1998	Hà Tĩnh	6,5	6,0	Đạt
11	17100014	Lê Tuyết	Bình	Nữ	23/03/1998	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
12	17100017	Đặng Thị Kim	Chi	Nữ	24/07/1996	Gia Lai	6,5	5,5	Đạt
13	17100018	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	Nữ	14/11/1997	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
14	17100019	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	10/10/1997	Vĩnh Long	6,5	9,0	Đạt
15	17100020	Phùng Đặng Thái	Chi	Nữ	29/07/1996	Đồng Nai	7,5	6,0	Đạt
16	17100022	Trần Chí	Công	Nam	25/02/1996	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
17	17100025	Đặng Hùng	Cường	Nam	13/02/1997	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
18	17100026	Hồ Thanh	Danh	Nam	26/01/1997	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
19	17100027	Nguyễn Thị Hồng	Đào	Nữ	08/01/1996	Đồng Nai	7,0	5,0	Đạt
20	17100028	Trần Thị Hồng	Đào	Nữ	11/07/1997	Long An	7,5	8,5	Đạt
21	17100029	Lê Thị Thu	Diễm	Nữ	29/09/1998	Tiền Giang	8,0	8,5	Đạt
22	17100030	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	25/08/1997	Tây Ninh	6,0	5,0	Đạt
23	17100031	Nguyễn Thị Huyền	Diễm	Nữ	03/03/1997	Lâm Đồng	5,0	6,0	Đạt
24	17100032	Trương Thị Ngọc	Diệu	Nữ	16/02/1998	Bình Dương	7,5	6,0	Đạt
25	17100036	Phạm Thị Phương	Dung	Nữ	22/09/1998	Bình Phước	6,0	7,5	Đạt
26	17100037	Trần Thị	Dung	Nữ	06/08/1998	Hải Dương	7,5	6,0	Đạt
27	17100038	Trần Thị Hoàng	Dung	Nữ	03/02/1998	Bình Dương	6,0	7,0	Đạt
28	17100039	Văn Thị Thùy	Dung	Nữ	19/09/1996	Sông Bé	6,5	8,5	Đạt
29	17100040	Nguyễn Hoàng	Được	Nam	28/03/1998	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
30	17100041	Nguyễn Quang	Dương	Nam	14/09/1991	Hà Nội	5,5	5,5	Đạt
31	17100042	Nguyễn Quốc	Dương	Nam	20/10/1997	Bình Dương	6,0	9,0	Đạt
32	17100043	Trần Thị Thùy	Dương	Nữ	06/01/1997	Bến Tre	7,0	5,5	Đạt
33	17100045	Lê Thị Hồng	Duyên	Nữ	13/03/1997	Đắk Lắk	5,5	5,0	Đạt
34	17100046	Nguyễn Thị Yến	Duyên	Nữ	27/06/1998	Bình Dương	7,0	9,5	Đạt
35	17100048	Nguyễn Thị Lệ	Giang	Nữ	05/10/1998	Thanh Hóa	9,5	9,5	Đạt
36	17100049	Vương Thùy	Giang	Nữ	13/02/1996	Bình Dương	6,5	9,5	Đạt
37	17100050	Đổng Thị	Hà	Nữ	07/02/1998	Hải Dương	8,5	9,5	Đạt
38	17100052	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	16/03/1997	Bình Dương	6,5	8,5	Đạt
39	17100053	Phan Thị Thu	Hà	Nữ	27/01/1998	Vĩnh Long	8,0	9,0	Đạt
40	17100054	Nguyễn Hoàng	Hải	Nam	15/07/1998	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
41	17100057	Lê Thị	Hằng	Nữ	10/10/1998	Bình Phước	7,0	9,0	Đạt
42	17100058	Liêu Đỗ Thanh	Hằng	Nữ	31/03/1997	Bình Dương	6,5	8,0	Đạt
43	17100059	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	14/04/1998	Thanh Hóa	6,0	8,5	Đạt
44	17100060	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	Nữ	31/03/1997	Bình Phước	5,5	7,0	Đạt
45	17100061	Phan Thị Thanh	Hằng	Nữ	02/08/1996	Bình Dương	5,0	5,5	Đạt
46	17100063	Từ Thị Thu	Hằng	Nữ	06/07/1998	Lâm Đồng	7,0	8,0	Đạt
47	17100064	Huỳnh Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	11/01/1998	Lâm Đồng	8,0	8,0	Đạt
48	17100065	Tiêu Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	27/12/1997	Bình Dương	5,5	5,5	Đạt
49	17100066	Trần Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	18/05/1997	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
50	17100067	Bùi Ngọc	Hào	Nữ	04/05/1997	Đồng Nai	6,5	5,5	Đạt
51	17100068	Nguyễn Thị Mỹ	Hào	Nữ	24/09/1999	Ninh Thuận	6,5	8,0	Đạt
52	17100071	Nguyễn Thị Hoàng	Hiên	Nữ	12/05/1997	Ninh Thuận	5,0	8,5	Đạt
53	17100072	Lê Thị Minh	Hiên	Nữ	21/09/1998	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
54	17100073	Nguyễn Thị Thúy	Hiên	Nữ	08/03/1998	Khánh Hòa	7,5	8,5	Đạt
55	17100074	Phạm Thị Thu	Hiên	Nữ	22/11/1998	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
56	17100075	Phan Thị Thu	Hiên	Nữ	05/01/1998	Bình Định	5,5	8,5	Đạt
57	17100077	Trần Thị Thu	Hiên	Nữ	29/11/1997	Bình Dương	6,5	9,0	Đạt
58	17100078	Nguyễn Hoàng	Hiệp	Nam	02/12/1998	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
59	17100079	Nguyễn Xuân Thanh	Hiếu	Nam	29/10/1997	Hà Nam	6,0	8,0	Đạt
60	17100083	Mai Thị	Hoa	Nữ	21/04/1999	Đắk Lắk	6,0	9,0	Đạt
61	17100084	Tô Thị	Hoa	Nữ	17/04/1998	Gia Lai	7,0	7,0	Đạt
62	17100085	Nguyễn Quốc	Hòa	Nam	01/01/1994	Sông Bé	6,5	8,0	Đạt
63	17100086	Nguyễn Thị	Hòa	Nữ	08/08/1997	Hà Tĩnh	8,0	9,0	Đạt
64	17100087	Trần Thị	Hoài	Nữ	11/05/1998	Hà Tĩnh	7,0	6,5	Đạt
65	17100089	Nguyễn Thị	Hồng	Nữ	15/05/1997	Quảng Nam	8,0	7,5	Đạt
66	17100090	Nguyễn Thị Mai	Hồng	Nữ	27/01/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	8,0	7,5	Đạt
67	17100092	Vũ Thị	Huế	Nữ	24/09/1997	Ninh Bình	5,0	6,0	Đạt
68	17100093	Đinh Thị	Huệ	Nữ	11/11/1998	Quảng Ninh	6,5	9,0	Đạt
69	17100094	Đỗ Thị Kim	Huệ	Nữ	27/07/1996	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
70	17100095	Hoàng Thị Kim	Huệ	Nữ	03/04/1998	Bình Định	7,5	8,0	Đạt
71	17100097	Nguyễn Thị Thanh	Huệ	Nữ	05/01/1998	Bình Phước	5,0	7,0	Đạt
72	17100098	Phan Thị	Huệ	Nữ	23/02/1998	Hải Dương	6,0	8,5	Đạt
73	17100101	Lê Quốc	Hùng	Nam	15/07/1997	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
74	17100102	Đặng Thị	Hương	Nữ	26/06/1998	Hà Tĩnh	6,0	6,5	Đạt
75	17100104	Nguyễn Gia	Huy	Nam	20/03/1996	Tp. Hồ Chí Minh	8,0	8,5	Đạt
76	17100105	Phạm Thị	Huyền	Nữ	20/06/1996	Quảng Ngãi	6,0	6,0	Đạt
77	17100106	H'Tanh	Kbuôr	Nữ	10/10/1995	Đắk Lắk	7,5	5,5	Đạt
78	17100107	Giảng Thị Mộng	Khang	Nữ	20/04/1996	Tiền Giang	6,0	7,5	Đạt
79	17100108	Mai Sơn	Khanh	Nam	10/07/1997	Bình Dương	6,5	9,0	Đạt
80	17100109	Phạm Thị Như	Khánh	Nữ	19/09/1998	Quảng Trị	7,0	9,0	Đạt
81	17100110	Nguyễn Huỳnh Đăng	Khoa	Nam	17/04/1996	Cà Mau	7,5	9,5	Đạt
82	17100111	Đào Thanh	Khuong	Nam	22/11/1996	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
83	17100112	Cao Thị Mỹ	Lan	Nữ	26/10/1998	Gia Lai	7,0	9,0	Đạt
84	17100113	Lưu Thị Ly	Lan	Nữ	12/12/1996	Ninh Thuận	7,5	8,5	Đạt
85	17100114	Nguyễn Thị Thanh	Lan	Nữ	02/05/1998	Đắk Lắk	6,0	5,0	Đạt
86	17100115	Võ Thị Thúy	Lành	Nữ	24/09/1997	Bình Dương	6,5	8,5	Đạt
87	17100116	Lê Thị	Lệ	Nữ	19/05/1996	Thanh Hóa	7,0	8,5	Đạt
88	17100118	Chu Thị	Linh	Nữ	24/07/1996	Đắk Lắk	7,0	5,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
89	17100119	Đỗ Thị Thùy	Linh	Nữ	16/06/1998	Gia Lai	7,0	5,0	Đạt
90	17100120	Dương Thị	Linh	Nữ	05/02/1998	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
91	17100121	Lê Ánh	Linh	Nữ	17/10/1996	Bình Phước	7,0	6,0	Đạt
92	17100123	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	08/09/1998	Hưng Yên	8,0	9,0	Đạt
93	17100124	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	10/08/1998	Hà Tĩnh,	6,0	8,0	Đạt
94	17100125	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	05/01/1995	Thái Bình	6,5	8,5	Đạt
95	17100126	Nguyễn Văn	Linh	Nam	08/09/1997	Bình Dương	6,5	8,0	Đạt
96	17100128	Trần Thị	Linh	Nữ	10/03/1998	Thanh Hóa	5,5	5,0	Đạt
97	17100129	Trần Thị Thúy	Linh	Nữ	01/04/1997	Thanh Hóa	8,5	8,5	Đạt
98	17100130	Trương Thị Mỹ	Linh	Nữ	16/04/1997	Bình Dương	7,5	7,5	Đạt
99	17100131	Lê Thị Cẩm	Loan	Nữ	12/06/1996	Trà Vinh	8,5	8,0	Đạt
100	17100132	Nguyễn Lê Nhật	Loan	Nữ	25/08/1997	Đồng Nai	6,5	9,0	Đạt
101	17100133	Nguyễn Thị Kiều	Loan	Nữ	10/09/1998	Khánh Hòa	7,0	8,5	Đạt
102	17100136	Nguyễn Thị Kim	Lộc	Nữ	15/06/1996	Quảng Ngãi	5,5	6,5	Đạt
103	17100137	Lê Huỳnh	Long	Nam	20/08/1997	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
104	17100138	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	06/10/1996	Bình Dương	7,5	8,5	Đạt
105	17100140	Nguyễn Minh	Luân	Nam	12/04/1997	Bình Dương	5,5	6,5	Đạt
106	17100141	Nguyễn	Lực	Nam	06/04/1998	Bình Định	7,0	5,0	Đạt
107	17100143	Ngô Thị	Luyến	Nữ	03/01/1997	Quảng Bình	6,0	7,5	Đạt
108	17100144	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	13/04/1998	Bình Dương	8,5	10,0	Đạt
109	17100146	Trần Thanh	Ly	Nữ	04/04/1998	Đắk Lắk	6,0	6,0	Đạt
110	17100148	Đinh Thị Ngọc	Mai	Nữ	18/03/1997	Hà Nội	6,5	8,0	Đạt
111	17100149	Nguyễn Thị Tư	Mậu	Nữ	20/04/1998	Đắk Lắk	6,0	6,0	Đạt
112	17100150	Hồ Thị Ngọc	Minh	Nữ	25/12/1997	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
113	17100152	Trần Quang	Minh	Nam	28/07/1995	Bình Định	8,0	7,0	Đạt
114	17100153	Đinh Thảo	My	Nữ	01/10/1995	Quảng Ngãi	7,5	9,5	Đạt
115	17100158	Trần Thị	Nga	Nữ	05/01/1998	Gia Lai	5,0	5,0	Đạt
116	17100159	Dương Thị	Ngân	Nữ	06/03/1998	Cà Mau	6,5	6,5	Đạt
117	17100160	Huỳnh Ngọc Kim	Ngân	Nữ	16/07/1997	Bình Dương	7,0	8,0	Đạt
118	17100161	Huỳnh Thị Như	Ngân	Nữ	16/05/1998	Quảng Nam	6,0	6,0	Đạt
119	17100162	Lê Ngọc	Ngân	Nữ	13/06/1996	Bình Dương	6,0	7,5	Đạt
120	17100163	Lê Thị	Ngân	Nữ	25/08/1995	Thanh Hóa	5,5	6,5	Đạt
121	17100164	Lê Thị Kiều	Ngân	Nữ	28/09/1996	Quảng Ngãi	6,5	5,0	Đạt
122	17100165	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	08/01/1983	Bình Dương	6,5	8,0	Đạt
123	17100166	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/05/1997	Bình Dương	5,5	7,0	Đạt
124	17100167	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	06/09/1998	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
125	17100169	Bùi Đại	Nghĩa	Nam	28/06/1996	Đắk Lắk	8,5	9,0	Đạt
126	17100171	Bùi Hồng	Ngọc	Nữ	26/11/1996	Bình Dương	6,5	7,0	Đạt
127	17100172	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	17/02/1996	Bình Dương	6,0	7,5	Đạt
128	17100173	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	04/01/1997	Quảng Bình	7,5	5,5	Đạt
129	17100174	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	21/06/1997	Trà Vinh	8,0	9,0	Đạt
130	17100176	Nguyễn Quý	Nhân	Nam	03/05/1998	Bình Phước	7,5	7,0	Đạt
131	17100177	Phan Thị Trúc	Nhân	Nữ	24/11/1996	Lâm Đồng	7,0	7,5	Đạt
132	17100178	Phạm Minh	Nhật	Nam	26/09/1998	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
133	17100179	Thân Hữu	Nhật	Nam	21/05/1998	Bình Định	7,0	7,5	Đạt
134	17100180	Đặng Thị Yến	Nhi	Nữ	29/09/1997	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
135	17100183	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	20/03/1997	Bình Dương	5,0	5,5	Đạt
136	17100185	Châu Thị Kim	Nho	Nữ	16/08/1998	Ninh Thuận	7,5	5,0	Đạt

Baw

TT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
37	17100186	Chu Quỳnh	Như	Nữ	12/08/1998	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
38	17100188	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	08/04/1997	Phú Yên	6,0	7,5	Đạt
39	17100190	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	03/11/1997	Tp.Hồ Chí Minh	7,0	8,0	Đạt
40	17100191	Nguyễn Ngọc	Nhung	Nữ	13/06/1998	Bình Dương	8,5	8,5	Đạt
41	17100192	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	15/03/1999	Bình Dương	6,0	7,0	Đạt
42	17100193	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	Nữ	22/01/1997	Bình Phước	6,0	6,0	Đạt
43	17100194	Ấu Thị Tuyết	Ninh	Nữ	12/02/1998	Bình Định	8,0	5,5	Đạt
44	17100197	Võ Tự Duy	Phát	Nam	31/08/1998	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
45	17100198	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	06/12/1997	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
46	17100199	Ngô Trần An	Phú	Nữ	21/08/1997	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
47	17100200	Phạm Thị Ngọc	Phụng	Nữ	16/10/1998	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
48	17100202	Lê Thùy	Phuong	Nữ	07/12/1997	Đắk Lắk	6,0	6,0	Đạt
49	17100203	Nguyễn Thanh	Phuong	Nữ	27/08/1998	Bình Dương	8,0	5,5	Đạt
50	17100204	Nguyễn Thị Bích	Phượng	Nữ	31/08/1998	Quảng Ngãi	6,0	9,0	Đạt
51	17100205	Trần Thanh	Phuong	Nam	30/03/1996	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
52	17100207	Trần Thu	Phượng	Nữ	26/01/1996	Thái Nguyên	5,5	5,0	Đạt
53	17100208	Trương Thị	Phượng	Nữ	10/01/1997	Quảng Ngãi	6,5	5,0	Đạt
54	17100210	Lý Minh	Quân	Nam	19/08/1997	Bình Dương	7,5	5,0	Đạt
55	17100213	Đặng Thị Ngọc	Quyên	Nữ	14/04/1996	Kiên Giang	7,5	5,0	Đạt
56	17100215	Nguyễn Trúc	Quỳnh	Nam	19/06/1998	Trà Vinh	8,0	8,0	Đạt
57	17100216	Trương Thái Như	Quỳnh	Nữ	19/03/1997	Bình Dương	6,5	7,0	Đạt
58	17100219	Nguyễn Thị	Sim	Nữ	09/01/1998	Đắk Lắk	8,5	8,0	Đạt
59	17100220	Lê Hồng	Son	Nam	05/09/1998	Nam Định	5,0	6,5	Đạt
60	17100222	Nguyễn Văn	Tài	Nam	24/05/1997	Thanh Hóa	6,0	5,5	Đạt
61	17100224	Tô Nữ Thanh	Tâm	Nữ	02/01/1997	Gia Lai	6,0	6,0	Đạt
62	17100225	Võ Thị	Tâm	Nữ	19/06/1998	Quảng Trị	5,0	6,0	Đạt
63	17100227	Bùi Thị	Thanh	Nữ	20/06/1998	Nghệ An	7,5	7,5	Đạt
64	17100228	Ngô Hoài	Thanh	Nam	16/12/1997	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
65	17100229	Trần Ngọc Vy	Thanh	Nữ	29/03/1997	Bình Dương	8,0	5,0	Đạt
66	17100231	Mai Thị Thu	Thảo	Nữ	13/07/1996	Bình Dương	5,0	5,0	Đạt
67	17100232	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	16/12/1982	Quảng Ngãi	6,0	7,0	Đạt
68	17100233	Nguyễn Thị Huyền	Thảo	Nữ	03/10/1997	Nghệ An	7,5	7,0	Đạt
69	17100235	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	31/12/1997	Bình Dương	7,0	9,5	Đạt
70	17100236	Nông Thị	Thảo	Nữ	03/02/1998	Bình Phước	8,0	5,5	Đạt
71	17100237	Phạm Thị	Thảo	Nữ	10/04/1998	Đắk Lắk	7,5	5,5	Đạt
72	17100238	Trần Thị Thạch	Thảo	Nữ	22/05/1998	Đắk Lắk	6,0	7,5	Đạt
73	17100239	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	21/04/1998	Bình Dương	5,0	5,5	Đạt
74	17100241	Lê Thị Diễm	Thi	Nữ	02/11/1997	Bình Dương	8,0	6,0	Đạt
75	17100242	Trần Thị Mộng	Thi	Nữ	26/01/1996	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
76	17100243	Hà Ngọc	Thịnh	Nam	24/02/1996	Tây Ninh	7,0	5,5	Đạt
77	17100244	Huỳnh Tiến	Thịnh	Nam	24/03/1997	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
78	17100245	Phạm Ngọc	Thơ	Nữ	05/09/1997	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
79	17100248	Ngô Thị Kim	Thoa	Nữ	11/05/1998	Bình Dương	7,5	6,0	Đạt
80	17100250	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	01/07/1996	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
81	17100251	Nguyễn Thị Ngọc	Thoa	Nữ	10/02/1997	Bình Định	7,0	7,0	Đạt
82	17100252	Nguyễn Minh	Thống	Nam	23/10/1996	Bình Dương	6,5	6,0	Đạt
83	17100253	Thái Ngọc	Thu	Nữ	07/02/1997	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
84	17100254	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	Nữ	01/10/1998	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt

Bau

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
185	17100255	Phan Công	Thuần	Nam	04/10/1982	Bình Dương	5,0	5,0	Đạt
186	17100256	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	15/02/1997	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
187	17100259	Trần Thị	Thương	Nữ	16/03/1993	Hà Tĩnh	5,0	6,0	Đạt
188	17100260	Nguyễn Thị Mộng	Thường	Nữ	06/03/1998	Tây Ninh	6,0	7,5	Đạt
189	17100261	Lê Thị Thu	Thúy	Nữ	07/01/1998	Quảng Ngãi	6,5	6,5	Đạt
190	17100262	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	Nữ	02/03/1997	Quảng Bình	6,5	7,5	Đạt
191	17100263	Trần Thị	Thúy	Nữ	10/11/1996	Hà Nội	8,0	5,5	Đạt
192	17100265	Đỗ Thị Thu	Thủy	Nữ	17/04/1998	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
193	17100269	Nguyễn Hoàng Mai	Thy	Nữ	17/11/1998	Bình Dương	6,0	5,0	Đạt
194	17100270	Huỳnh Hoa Ngọc	Tiên	Nữ	27/07/1996	Bến Tre	5,0	5,0	Đạt
195	17100272	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	Nữ	29/07/1998	Bình Dương	6,5	8,5	Đạt
196	17100274	Trần Thị Á	Tiên	Nữ	05/10/1998	Đồng Tháp	5,5	5,0	Đạt
197	17100275	Trần Trọng	Tiến	Nam	04/01/1998	Bình Dương	7,5	5,5	Đạt
198	17100278	Nguyễn Trọng	Tín	Nam	10/04/1998	Đồng Nai	6,0	5,0	Đạt
199	17100279	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	23/01/1997	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
200	17100282	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	18/07/1997	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
201	17100283	Võ Thị Ngọc	Trâm	Nữ	27/06/1996	Lâm Đồng	7,0	6,0	Đạt
202	17100285	Trần Ngọc Bảo	Trân	Nữ	10/10/1996	Bình Dương	8,0	6,0	Đạt
203	17100287	Bùi Thị Thùy	Trang	Nữ	04/09/1998	Đắk Lắk	6,5	6,0	Đạt
204	17100288	Đỗ Lý Thu	Trang	Nữ	03/03/1997	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
205	17100289	Hoàng Thị	Trang	Nữ	18/04/1997	Gia Lai	7,0	7,5	Đạt
206	17100290	Lê Trần Thùy	Trang	Nữ	22/12/1996	Tp. Hồ Chí Minh	8,0	7,0	Đạt
207	17100291	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	15/09/1997	Thái Nguyên	8,0	6,5	Đạt
208	17100292	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	03/06/1995	Đắk Lắk	6,5	6,0	Đạt
209	17100294	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	06/10/1998	Bến Tre	7,0	5,0	Đạt
210	17100297	Trần Đào Mai	Trang	Nữ	18/02/1996	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
211	17100299	Lê Ngọc Phương	Trinh	Nữ	20/03/1998	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
212	17100300	Nguyễn Thị	Trinh	Nữ	02/02/1998	Hà Tĩnh	6,5	6,0	Đạt
213	17100301	Nguyễn Thụy Mộng	Trinh	Nữ	29/12/1998	Tp. Hồ Chí Minh	7,0	5,5	Đạt
214	17100302	Phạm Ngọc Phương	Trinh	Nữ	02/01/1997	Tp. Hồ Chí Minh	6,5	6,0	Đạt
215	17100303	Phạm Thị Diễm	Trinh	Nữ	28/11/1997	Bình Dương	7,5	8,5	Đạt
216	17100304	Võ Thanh	Trịnh	Nam	26/09/1998	Quảng Nam	7,0	8,0	Đạt
217	17100307	Đỗ Hoàng	Trung	Nam	13/02/1996	Vĩnh Long	7,5	8,0	Đạt
218	17100308	Phạm Phước	Trung	Nam	20/11/1996	Bình Dương	8,0	5,0	Đạt
219	17100310	Trần Hoàng	Tú	Nam	10/09/1995	Bình Dương	7,5	8,0	Đạt
220	17100311	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	02/07/1997	Bình Phước	8,0	6,5	Đạt
221	17100314	Nguyễn Trương Minh	Tuấn	Nam	05/10/1998	Long An	7,5	7,5	Đạt
222	17100315	Hoàng Đình	Tùng	Nam	17/04/1999	Phú Thọ	5,5	7,5	Đạt
223	17100316	Nguyễn Sơn	Tùng	Nam	01/09/1997	Bình Dương	7,5	7,5	Đạt
224	17100317	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	26/10/1997	Bình Dương	5,5	7,5	Đạt
225	17100318	Lưu Thị	Tuyền	Nữ	15/01/1996	Ninh Thuận	7,0	6,5	Đạt
226	17100319	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	21/02/1997	Bình Dương	7,5	6,0	Đạt
227	17100320	Trần Thị Thanh	Tuyền	Nữ	22/07/1998	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
228	17100321	Trần Vương Thanh	Tuyền	Nữ	23/12/1997	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
229	17100322	Vũ Thị Mộng	Tuyền	Nữ	21/03/1997	Đồng Nai	7,5	6,0	Đạt
230	17100323	Bùi Lê Trâm	Uyên	Nữ	28/05/1998	Đắk Lắk	7,0	5,0	Đạt
231	17100324	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Nữ	23/12/1992	Đồng Nai	6,5	8,0	Đạt
232	17100327	Lê Thị	Vân	Nữ	10/07/1996	Gia Lai	7,0	9,0	Đạt

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
233	17100328	Ngô Thị Thùy	Vân	Nữ	09/05/1991	Bình Dương	6,5	6,0	Đạt
234	17100329	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	Nữ	08/07/1998	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
235	17100332	Trần Thị	Vân	Nữ	08/05/1998	Thanh Hóa	6,0	6,0	Đạt
236	17100336	Nguyễn Hữu	Vinh	Nam	27/05/1997	Tp. Hồ Chí Minh	7,5	6,5	Đạt
237	17100337	Trần Văn	Vinh	Nam	10/06/1998	Quảng Bình	5,5	5,0	Đạt
238	17100338	Đỗ Như	Vũ	Nam	10/12/1998	Tp. Hồ Chí Minh	8,0	8,5	Đạt
239	17100339	Phạm Cẩm	Vương	Nữ	06/09/1996	Đồng Tháp	5,5	5,0	Đạt
240	17100340	Dương Thị	Xuân	Nữ	14/05/1994	An Giang	5,5	5,5	Đạt
241	17100341	Hồ Thị Lộc	Xuân	Nữ	06/08/1998	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
242	17100343	Trần Thị	Xuân	Nữ	22/06/1996	Hà Tĩnh	7,0	9,0	Đạt
243	17100345	Võ Như	Ý	Nữ	11/11/1997	Tp. Hồ Chí Minh	6,5	7,5	Đạt
244	17100347	Đỗ Thị Hoàng	Yến	Nữ	27/01/1997	Đắk Lắk	6,0	8,5	Đạt
245	17100348	Hồng Thị Kim	Yến	Nữ	25/10/1997	Bình Dương	6,0	7,5	Đạt
246	17100349	Lương Thị	Yến	Nữ	10/12/1998	Hà Tĩnh	6,0	6,0	Đạt
247	17100350	Nguyễn Thị Bảo	Yến	Nữ	23/01/1996	Kon Tum	6,0	5,5	Đạt
248	17100354	Vương Thị Kim	Yến	Nữ	16/04/1998	Ninh Thuận	8,5	7,5	Đạt

Danh sách này có 248 thí sinh.